

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 153: Người Phát Tâm Vô Thượng, Phải Hành Bồ Tát Hạnh, Phổ Hiền Hạnh. Tất Cả Phật Pháp, Nói Đến Tu Trì, Tổng Không Ngoài Quán Chiếu

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 010)

Chuyên ngữ: Tịch Minh



【Người phát tâm Vô Thượng, phải hành Bồ Tát hạnh, Phổ Hiền hạnh. Tất cả Phật pháp, nói đến tu trì, tổng không ngoài quán chiếu.】

Đây là đưa ra tổng cương lĩnh của hành môn. Thiên tông nói cách này, Giáo hạ cũng nói cách này. Cái sự “quán chiếu” này, có thể nói là tổng cương lĩnh tu hành được công nhận chung trong mười tông phái lớn nhỏ. Nhưng nếu cái tâm ấy không phát khởi được, thì sự quán chiếu quả thực là có danh mà không có thực.

Điều kiện của quán chiếu là cần phải có đại tâm, cần phải có đại hạnh, nhất định phải phát tâm Vô Thượng; tâm Vô Thượng chính là phải độ tất cả chúng sanh thành Phật. Trong Tịnh Tông, là phải độ tất cả chúng sanh đồng sanh Tịnh Độ, sanh Tịnh Độ chính là thành Phật, phải phát cái tâm lớn này, phát tâm lớn thì quý vị chính là Bồ Tát hạnh. Đại tâm là Bồ Tát hạnh, hành trì của quý vị chính là Bồ Tát hạnh.

Ở chỗ này đặc biệt nhắc nhở quý vị, cần phải tu Phổ Hiền Bồ Tát hạnh, vì sao vậy? Bồ Tát hạnh thông thường tuy cố nhiên là đại hạnh, nhưng so với Bồ Tát Phổ Hiền thì chưa đủ lớn. Nghĩa là hạnh của Bồ Tát Phổ Hiền mới gọi là đại hạnh cứu cánh viên mãn, rất khó làm được. Bồ Tát hạnh thì còn tạm được! Chúng ta miễn cưỡng gắng gượng thì còn có thể làm được chút dáng vẻ, chứ hạnh Phổ Hiền thì có khả năng một chút cũng không làm được. Nguyên nhân là gì?

Hạnh Phổ Hiền cần phải có tâm thanh tịnh, cần phải có tâm bình đẳng; nói cách khác, dùng tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng để tu Bồ Tát hạnh, đó chính là hạnh Phổ Hiền.

Ví dụ chúng ta nêu ra một điều để nói, hạnh môn của Ngài Phổ Hiền vô lượng vô biên, quy nạp lại thành mười nguyện lớn. Điều thứ nhất trong đó là “Lễ kính chư Phật”, điều này chúng ta đã không làm được rồi. Chư Phật là gì? Ngoài một mình ta ra, tất cả đều là chư Phật. Tôi đối với tất cả chúng sanh đều phải cung kính như kính Phật vậy, quý vị làm được không? Người này tôi vừa nhìn đã thấy chướng mắt, bắt tôi phải kính trọng họ sao? Thật hết cách rồi.

Cho dù quý vị làm khá tốt, đối với mỗi một người, kể cả oan gia đối đầu quý vị cũng rất lễ kính, rất cung kính, thế nhưng còn muỗi mòng, kiến gián thì sao? Muỗi, kiến cũng là chúng sanh, cũng là chư Phật. Con muỗi bay đến đốt bạn một cái, bạn tát một cái chết tươi, đánh chết một vị Phật rồi, bạn mới biết là khó biết bao!

Cái tâm bình đẳng đó là xem tất cả chúng sanh đều là chư Phật, không những chúng sanh hữu tình là chư Phật, mà chúng sanh vô tình cũng là chư Phật. Vô tình là bàn ghế, giường chõng, bày ra ngay trước mặt bạn, đó cũng là chư Phật, bạn đối với nó cũng phải cung kính y như cung kính Phật vậy, quyết định không được có sự sai biệt.

Đối với bàn ghế phải cung kính như thế nào? Xếp đặt cho ngay ngắn, lau chùi cho sạch sẽ, đó là cung kính đối với nó, chứ không phải bảo bạn đối trước bàn ghế mà đánh lễ ba lạy, thế là sai lầm quá rồi. Là cái tâm cung kính! Có một chút xiu không sạch sẽ, không như pháp, tức là không cung kính, bạn mới biết điều này thật khó làm được. Phát đại tâm, đây là yêu cầu chúng ta phải tu hạnh Phổ Hiền.

Chúng ta xem lại, vì sao các bậc cổ đại đức lại tôn xưng kinh “Vô Lượng Thọ” là đệ nhất kinh? Kinh Vô Lượng Thọ đọc kỹ một lượt, quý vị sẽ hoảng nhiên đại ngộ. Bởi vì những điều giảng trong kinh Vô Lượng Thọ chính là hạnh Phổ Hiền. Kinh bỗng vừa mở ra: “Hàm cộng tuân tu Phổ Hiền Đại Sĩ chi đức” (Thầy đều tuân tu đức của Đại Sĩ Phổ Hiền), một câu này đã nói hết rồi.

Thế giới Tây Phương Cực Lạc, mỗi mỗi đều là tu hạnh Phổ Hiền, nói cách khác, thế giới Cực Lạc là pháp giới của Bồ Tát Phổ Hiền. Quý vị không vãng sanh thì thôi, chỉ cần quý vị vãng sanh, cho dù là hạ hạ phẩm vãng sanh, thì quý

vị chính là Bồ Tát Phổ Hiền, thế giới Tây Phương Cực Lạc thấy đều là Bồ Tát Phổ Hiền.

Y theo chỗ này của chúng ta, trong kinh Đại thừa Đức Thế Tôn đã giảng, Thập Tín vị Bồ Tát là Phổ Hiền Bồ Tát, Thập Trụ Phổ Hiền Bồ Tát, Thập Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Thập Hồi Hướng Phổ Hiền Bồ Tát, Thập Địa Phổ Hiền Bồ Tát, Đẳng Giác Phổ Hiền Bồ Tát, tất cả thấy đều là Phổ Hiền Bồ Tát. Cho nên thế giới Cực Lạc thật bất khả tư nghị, quý vị muốn chứng đắc quả vị Bồ Tát Phổ Hiền, niệm Phật vãng sanh Tịnh Độ, vừa đến nơi đó liền chứng đắc.

Trước khi chưa đi, phải nỗ lực chăm chỉ mà làm, làm không được thì miễn cưỡng mà làm, làm được một phần, hai phần cũng tốt! Không thể nói tôi làm không được thì thôi, tôi không làm nữa, điều này là không được. Phải nỗ lực chăm chỉ, tự khích lệ mình mà làm, hướng về con đường Phổ Hiền mà đi.

Tất cả Phật pháp bao gồm Đại thừa, Tiểu thừa, bao gồm các tông các phái, bao gồm vô lượng pháp môn, nói đến tổng nguyên tắc, tổng cương lĩnh của sự tu trì, chính là quán chiếu. Cái gì gọi là quán chiếu? Quán chiếu chính là tư duy. Tại sao không nói là tư duy, mà lại đổi một danh từ gọi là quán chiếu? Chư vị phải biết, chữ “tư duy”, chúng ta rất dễ dàng hiểu sai ý nghĩa, rơi vào trong thức thứ sáu, như vậy là dùng vọng tâm, dùng sai cái tâm rồi.

Ý nghĩa của quán chiếu là gì? Là không dùng tâm ý thức nữa. Không dùng tâm ý thức, cái tên gọi vẫn là “tư duy tu”. Trong kinh Đại thừa thường có danh từ này, “tư duy tu”, nhưng cái tư duy tu đó không dùng thức thứ sáu, không dùng thức thứ bảy. Không dùng tình thức thì tư duy tu thế nào? Tư duy tu mà không dùng tình thức, mới gọi là quán chiếu.

Chúng ta hãy lấy một ví dụ, đôi mắt của chúng ta, mở mắt ra nhìn thấy bên ngoài, xin hỏi quý vị, có phải là nhìn rất rõ ràng không? Lắng tai nghe âm thanh bên ngoài, cũng nghe rất rõ ràng. Không có phân biệt, không có khởi tâm, không có động niệm; không có khởi tâm phân biệt, cũng chưa khởi cái ý niệm chấp trước, quý vị có phải là nhìn được rõ ràng, nghe được rõ ràng không, cái này gọi là quán chiếu.

Tôi nghe âm thanh, vừa nghe: “Đây là tiếng máy lạnh”, cái này liền rơi vào thức thứ sáu rồi, cái này là sai rồi. Đây là đem cái Chân biến thành cái Vọng. Âm thanh là Chân, quý vị ở trên đó khởi phân biệt, khởi chấp trước, thì chính là hư vọng, vì sao vậy? Cái Chân là bất biến, cái Vọng là sẽ biến đổi.

Các vị hãy thử nghĩ xem, âm thanh quý vị nghe là thật, quý vị nói đó là tiếng máy lạnh, người khác nói là một tiếng động khác, mỗi người nói đều không giống nhau, đó là giả, là vọng. Quý vị nhìn thấy con người tôi đây, là thật; quý vị nói đây là Pháp sư Tịnh Không, là giả, vì sao vậy? Tôi có thể đổi một cái tên khác. Hoàng Nhất Đại Sư có hơn một trăm cái tên, cái tên nào là Ngài? Tên gọi là giả. Nếu quý vị khởi phân biệt, khởi chấp trước, thì chính là giả; không khởi phân biệt, chấp trước, quý vị nhìn thấy là thật, cái thật thì bất biến; cái giả thì sẽ biến đổi, danh sẽ biến đổi, tướng sẽ biến đổi, nó sẽ thay đổi. Từ chỗ này quý vị thể hội được thể nào gọi là quán chiếu.

Quán chiếu, thực ra mà nói chính là bảo quý vị dùng “đệ nhất niệm” (niệm đầu tiên), đừng dùng “đệ nhị niệm” (niệm thứ hai). Nhưng vấn đề là chiếu không được (không giữ được), niệm thứ hai nó liền biến đổi, nó tự nhiên liền khởi phân biệt, khởi chấp trước, không có cách nào cả, lúc này mới biết cái chỗ khó của việc dụng công, quá khó quá khó rồi.

Niệm thứ hai, vọng niệm khởi lên rồi, liền biến chất rồi. Chư vị phải biết, niệm thứ nhất là tri kiến của Phật, cùng chư Phật Như Lai không hai không khác, nhưng niệm thứ hai liền rớt xuống phàm phu rồi, rớt xuống rồi, rớt xuống rất nhanh. Chính là niệm thứ nhất giữ không được! Giữ được thì quý vị thành Phật, thành Bồ Tát rồi, cái phân biệt chấp trước này của quý vị vĩnh viễn đoạn dứt rồi, thì không còn nữa.

Giữ không được! Cho nên mười phương tất cả chư Phật Như Lai tán thán pháp môn Tịnh Độ, chúng ta đổi niệm thứ hai thành A Di Đà Phật, việc này dễ hơn quá nhiều rồi. Giữ gìn niệm thứ nhất quá khó quá khó, đổi thành A Di Đà Phật, việc này không khó!

Pháp môn Tịnh Tông diệu là diệu ở chỗ này, hay là hay ở chỗ này, thành tựu cũng là ở chỗ này. Chúng ta minh bạch đạo lý của nó, hiểu rõ sự thật chân tướng của nó, quý vị mới có thể đem tất cả pháp môn buông xả hết, một câu A Di Đà Phật niệm đến cùng.

Có người hỏi: Pháp sư Tịnh Không những năm tuổi già đều giảng kinh điển Tịnh Độ, tại sao lần này lại giảng “Kinh Kim Cang”? Quý vị có hiểu được chưa? Có rất nhiều người không tin pháp môn Tịnh Độ, lại tin “Kinh Kim Cang”, hôm nay đến đây rồi, tôi đem Tịnh Độ nói cho quý vị biết, nếu không thì làm sao quý vị nghe được! Đây là nói lời thật, dẫn dụ quý vị đến đây, mới nói

lời thật cho quý vị nghe. Đoạn ở dưới đây giảng vô cùng hay, bởi vì lão cư sĩ Giang Vị Nông, ông chính là một người chuyên tu Tịnh Độ.